

Số: 36 /2019/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 04 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 846/TTr-STC ngày 29 tháng 8 năm 2019; ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 930-KL/TU ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tỉnh ủy và ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số Công văn số 1024/HĐND-TH ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Phạm vi điều chỉnh: Xe ô tô thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quyết định này là xe ô tô chuyên dùng bao gồm:

a) Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (xe chở tiền, xe trang bị phòng thí nghiệm, xe cần cẩu,...).

b) Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (xe gắn thiết bị thu, phát vệ tinh, xe phát thanh truyền hình lưu động, xe thanh tra giao thông, xe phục vụ tang lễ,...).

- c) Xe ô tô tải.
- d) Xe ô tô bán tải.
- đ) Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi.

3. Định mức trang bị xe chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:

a) Tiêu chuẩn, định mức trang bị xe ô tô chuyên dùng: Thực hiện quy định tại Phụ lục Tiêu chuẩn, định mức xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, ban quản lý dự án thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Thuận đính kèm.

b) Nguyên tắc trang bị, quản lý sử dụng xe ô tô chuyên dùng:

- Các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý dự án sử dụng ngân sách tỉnh căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức quy định để xây dựng kế hoạch trang bị, mua sắm, điều chuyển và bố trí xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác.

- Nghiêm cấm việc sử dụng xe ô tô chuyên dùng không đúng mục đích, sử dụng vào việc riêng, bán, trao đổi, tặng cho, cho mượn, thế chấp, cầm cố, hoặc điều chuyển cho bất cứ tổ chức cá nhân nào nếu không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Điều chỉnh giá mua xe ô tô: Thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2019.

2. Bãi bỏ Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 05/6/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn định mức xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 05/6/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn định mức xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Giao trách nhiệm Sở Tài chính: Căn cứ tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng, nhu cầu cần thiết theo điều kiện thực tế của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán ngân sách tỉnh hàng năm để trang bị xe cho các cơ quan, đơn vị.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC, TH. Phú.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai

PHỤ LỤC

**Tiêu chuẩn, định mức xe xe ô tô chuyên dùng trang bị
cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 35 /2019/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
I	UBND các huyện, thị xã, thành phố				
1	Xe vận chuyển rác phục vụ vệ sinh môi trường: Định mức xe chở rác là số tối đa để triển khai công tác thu gom rác trên toàn địa bàn các xã, phường của huyện. Việc mua sắm, trang bị xe của các huyện căn cứ lộ trình triển khai công tác thu gom rác của huyện từng thời kỳ và khả năng cân đối ngân sách. Trường hợp các huyện mua xe 10 tấn sẽ tương đương định mức của 02 xe 5 tấn	Xe vận chuyển rác 5 tấn tương đương xe 9m ³		1.810	Vận chuyển rác thải
1.1	Huyện Tuy Phong	-nt-	9 xe		-nt-
1.2	Huyện Bắc Bình	-nt-	8 xe		-nt-
1.3	Huyện Hàm Thuận Bắc	-nt-	10 xe		-nt-
1.4	Huyện Hàm Thuận Nam	-nt-	7 xe		-nt-
1.5	Huyện Hàm Tân	-nt-	5 xe		-nt-
1.6	Thị xã La Gi	-nt-	8 xe		-nt-
1.7	Huyện Đức Linh	-nt-	8 xe		-nt-
1.8	Huyện Tánh Linh	-nt-	7 xe		-nt-
1.9	Huyện Phú Quý	-nt-	3 xe		-nt-

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
2	Xe chuyên dùng phục vụ công tác vệ sinh môi trường và công trình công cộng khác				
2.1	Xe cầu hoặc xe thang sửa điện: Các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý	Xe cầu hoặc xe thang sửa điện	1 xe	2.500	Thay, sửa hệ thống chiếu sáng
2.2	Xe ủi: Các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý	Xe ủi	1 xe	950	Ủi, san lấp bãi rác
2.3	Xe bồn tưới: Các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý	Xe bồn tưới	1 xe	1.810	Tưới cây xanh, công viên, tưới ước đường
2.4	Xe hút bùn: Các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý	Xe hút bùn	1 xe	2.250	Hút bùn vệ sinh cống rãnh
2.5	Xe ben chở đất: Các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý	Xe ben	1 xe	770	Chở đất lấp bãi rác, vận chuyển bùn
2.6	Xe múc rác: Các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý	Xe múc rác	1 xe	2.500	Múc rác, chôn lấp rác

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
3	Xe phục vụ thông tin lưu động của Trung tâm Văn hoá thông tin: Các huyện, thị xã, thành phố: Phan Thiết, Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý	Xe bán tải	1 xe	720	Tổ chức các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền
		Xe sân khấu lưu động	1 xe	800	Xe phát thanh truyền hình, sân khấu lưu động
4	Xe phục vụ công tác phòng chống cháy rừng: Trung tâm Kỹ thuật và dịch vụ nông nghiệp huyện Phú Quý	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ công tác phòng chống cháy rừng
II	Ngành Văn hoá - Thể thao và Du Lịch				
1	Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ chiếu bóng lưu động liên huyện
		Xe tải 2-3 tấn	4 xe	530	Phục vụ chiếu bóng lưu động liên huyện
2	Nhà hát ca múa nhạc Biển Xanh	Xe ca 29-46 chỗ	2 xe	2.690	Xe ca chở diễn viên biểu diễn nghệ thuật
		Xe tải sân khấu lưu động	1 xe	4.035	Xe sân khấu lưu động
3	Trung tâm Văn hoá tỉnh	Xe bán tải	1 xe	720	Xe phục vụ thông tin lưu động
		Xe 29 chỗ	1 xe	1.580	Xe phục vụ thông tin lưu động
4	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao	Xe ca 29-34 chỗ	2 xe	1.590	Xe ca chở vận động viên tham gia thi đấu
5	Thư viện tỉnh	Xe bán tải	1 xe	720	Luân chuyển sách đi cơ sở

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
6	Bảo tàng tỉnh Bình Thuận	Xe bán tải	1 xe	720	Chở dụng cụ tác nghiệp phục vụ khảo sát, sưu tầm
III	Đài phát thanh truyền hình tỉnh	Xe tải gắn thiết bị truyền hình lưu động	2 xe	3.200	Xe gắn thiết bị truyền hình lưu động
		Xe 7 chỗ gắn thiết bị thu phát truyền hình lưu động	1 xe	1.100	Xe gắn thiết bị thu phát truyền hình lưu động
IV	Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				
1	Chi cục Kiểm lâm				
1.1	Văn phòng Chi cục Kiểm lâm	Xe bán tải	1 xe	720	Bảo vệ chống phá rừng
1.2	Đội kiểm lâm cơ động và PCCR	Xe tải 3-4 tấn	1 xe	710	Bảo vệ chống phá rừng
		Xe bán tải	1 xe	720	Bảo vệ chống phá rừng
1.3	Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố	Xe bán tải	1 xe	720	Bảo vệ chống phá rừng
1.4	Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên	Xe bán tải	1 xe	720	Bảo vệ chống phá rừng
1.5	Các Ban quản lý rừng phòng hộ	Xe bán tải	1 xe	720	Bảo vệ chống phá rừng
2	Chi Cục Chăn nuôi và Thú y Bình Thuận	Xe bán tải	1 xe	720	Chống dịch bệnh gia cầm gia súc

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
3	Trung tâm Giống nông nghiệp Bình Thuận	Xe 2,5 tấn	1 xe	530	Phục vụ chở giống cây trồng
		Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ chở giống cây trồng
4	Trung tâm Khuyến nông Bình Thuận	Xe 2,5 tấn	1 xe	530	Chuyên chở giống, vật tư, phục vụ nhiệm vụ khuyến nông
		Xe bán tải	1 xe	720	Chuyên chở giống, vật tư, phục vụ nhiệm vụ khuyến nông
5	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ chống dịch bệnh cây trồng
6	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn	Xe bán tải	1 xe	720	Chuyên chở vật tư thiết bị hoá chất
		Xe tải 2-3 tấn	1 xe	550	Chuyên chở vật tư thiết bị hoá chất
8	Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình NNPTNT	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ Dự án phát triển nông thôn
V	Ngành Khoa học và Công nghệ				
1	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Xe bán tải	1 xe	720	Chuyên chở các thiết bị, phương tiện đo chuẩn, các dụng cụ lấy mẫu và mẫu vật phục vụ công tác kiểm mẫu thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
2	Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Xe bán tải	1 xe	720	Kiểm định phương tiện, đo lường, lấy mẫu phân tích
3	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học Công nghệ	Xe bán tải	1 xe	720	Chuyên chở các thiết bị phục vụ công tác tập huấn, chuyên giao ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ
VI	Ban Dân tộc				
	Trung tâm Dịch vụ miền núi	Xe tải 9 tấn	2 xe	1.120	Chở vật tư phục vụ miền núi
		Xe bán tải	1 xe	720	Chở vật tư phục vụ miền núi
VII	Tỉnh đoàn Bình Thuận				
	Nhà Văn hoá thiếu nhi tỉnh	Xe 30 chỗ	1 xe	1.590	Chở các em thiếu niên tham gia biểu diễn thể thao văn nghệ
		Xe tải 2-3 tấn	1 xe	550	Chở thiết bị biểu diễn thể thao văn nghệ
VIII	Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội				
	Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ chở đối tượng xã hội
IX	Ngành Xây dựng				
1	Viện Quy hoạch xây dựng	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ khảo sát, đo đạc
2	Trung tâm Kiểm định Xây dựng	Xe bán tải	1 xe	720	Vận chuyển máy móc thiết bị phục vụ công tác giám định, kiểm định chất lượng công trình xây dựng

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
X	Ngành Giao thông Vận tải				
1	Thanh tra Sở Giao thông Vận tải	Xe bán tải	5 xe	720	Tuần tra kiểm soát, bảo vệ công trình giao thông
2	Ban Quản lý Bảo trì đường bộ	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ tuần tra, trực bảo lụt, xử lý sự cố trên các tuyến đường giao thông
XI	Ban An toàn giao thông	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông
XII	Ban Quản lý dự án ĐTXD Công trình dân dụng và Công nghiệp	Xe bán tải	1 xe	720	Kiểm tra các dự án chuyên ngành dân dụng, công nghiệp sử dụng vốn ngân sách và vốn ngoài ngân sách được UBND tỉnh giao
XIII	Ngành Tài nguyên và Môi trường				
1	Trung tâm Công nghệ Thông tin	Xe bán tải	1 xe	720	Vận chuyển máy móc thiết bị phục vụ công tác đo đạc lập bản đồ địa chính các dự án hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai
2	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	Xe bán tải	1 xe	720	Theo dõi hiện trạng môi trường môi trường trên địa bàn tỉnh, vận chuyển máy móc thiết bị phục vụ công tác khảo sát và lấy mẫu

STT	Cơ quan, đơn vị	Loại xe	Định mức sử dụng xe chuyên dùng (Xe/đơn vị)	Mức giá/xe (triệu đồng)	Mục đích sử dụng
XIV	Ngành Thông tin và Truyền thông				
	Trung tâm Công nghệ và Thông tin truyền thông	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ công tác ứng cứu và xử lý hệ thống thông tin truyền thông của tỉnh
XV	Ngành Y tế				
1	Bệnh viện Da liễu	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ công tác phòng chống bệnh phong trên toàn tỉnh
2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh
3	Trung tâm Pháp y	Xe bán tải	1 xe	720	Phục vụ công tác khám nghiệm tử thi
4	Trung tâm Giám định y khoa	Xe bán tải	1 xe	720	Chuyên chở thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác khám, chữa bệnh tại nhà cho đối tượng chính sách sức khỏe yếu